

PHỤ LỤC

Danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh xá số 1 Công an tỉnh Đồng Tháp

(Kèm theo công văn số 147 /H06-P3 ngày 19 / 01/2026)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh xá số 1 Công an tỉnh Đồng Tháp.

2. Địa chỉ: Số 23 đường Trương Định, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên người hành nghề	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCMM	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có)
1	Ngô Thị Cẩm Hương	Bác sĩ đa khoa	0002808/ĐT -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Thứ 2 - 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bệnh xá Trường Trường Khoa Nội; khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không
2	Nguyễn Minh Sang	Bác sĩ CKII	004574/ĐT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh Sản khoa	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Phó Bệnh xá trưởng Trường Khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh Sản khoa	Không
3	Phan Thị Ngọc	Bác sĩ đa khoa	6605/ĐT - CCHN; QĐ số 135/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh Sản khoa và khám chữa bệnh chuyên khoa Tai – Mũi – Họng	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Trường Khoa khám bệnh	Không

TT	Họ và tên người hành nghề	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có)
4	Nguyễn Văn Khanh	Bác sĩ YHCT	0004440/ĐT -CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Trưởng Khoa YHCT	Không
5	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Bác sĩ đa khoa	6368/ĐT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ PKCK Nội	Không
6	Bùi Thị Ngọc Lài	Bác sĩ đa khoa	6606/ĐT – CCHN; QĐ số 134/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ PKCK Mắt	Không
7	Huỳnh Thị Phương Thảo	Bác sĩ đa khoa	07958/ĐT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; hoặc Khám, chữa bệnh đa khoa và khám chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ PKCK Da liễu	Không
8	Nguyễn Thị Xương	Bác sĩ đa khoa	07957/ĐT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; hoặc Khám, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ PK RHM	Không

TT	Họ và tên người hành nghề	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCMM	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có)
9	Lý Thu Thảo	Cử nhân Xét nghiệm	57/GPHN-BCA	Xét nghiệm Y học	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	KTV Xét nghiệm Bộ phận Cận âm sàng	Không
10	Nguyễn Thị Mỹ Phụng	Cử nhân Xét nghiệm	56/GPHN-BCA	Xét nghiệm Y học	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	KTV Xét nghiệm Bộ phận Cận âm sàng	Không
11	Lê Thị Huyền Trang	Dược sĩ đại học	0001355/ĐT-CCHN	Dược cơ sở bán lẻ thuốc	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Trưởng Khoa Dược	Không
12	Nguyễn Thị Kim Hên	Dược sĩ đại học	1117/CCHN-D-SYT-ĐT	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Thủ kho Dược	Không
13	Huỳnh Thị Mỹ Châu	Cử nhân Điều dưỡng	0002811/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không

TT	Họ và tên người hành nghề	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có)
14	Nguyễn Hữu Bình	Cử nhân Điều dưỡng	004588/ĐT - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không
15	Lê Trần Hoàng Anh	Cử nhân Điều dưỡng	63/GPHN-BCA	Điều dưỡng chuyên ngành nha khoa	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng PKCK Răng - Hàm - Mặt	Không
16	Nguyễn Lê Thụy Minh Danh	Y sĩ đa khoa	037252/BYT - CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Y sĩ	Không

TT	Họ và tên người hành nghề	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có)
17	Trần Hoàng Minh	Y sĩ đa khoa	7255/ĐT - CCHN	Thực hiện theo quy định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Y sĩ	Không
18	Võ Trần Minh Quân	Y sĩ đa khoa	7256/ĐT - CCHN	Thực hiện theo quy định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Y sĩ	Không
19	Nguyễn Hoàng Phú	Y sĩ đa khoa	7255/ĐT - CCHN	Thực hiện theo quy định Thông tư liên tịch 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Y sĩ	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Y sĩ	Không

TT	Họ và tên người hành nghề	Văn bằng chuyên môn	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCMM	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có)
20	Thái Hoàng Huy	Bác sĩ đa khoa	7257/ĐT - CCHN	Thực hiện theo quy định Thông tư liên tịch 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Y sĩ	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	KTV chụp X quang (Đang đi thực hành Bác sĩ đa khoa)	Không
21	Trịnh Thị Lệ	Điều dưỡng	004785/ĐT - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật Y	Thứ 2 – 6: 7h – 11h30, 13h30 – 17h; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không